

BẢN TIN HÀNG NGÀY

29 Tháng 8 2025

Nhóm chứng khoán tăng tốt, thị trường vẫn khá ảm đạm

- Vn-Index tăng nhẹ trong phiên sáng, sau đó giảm về tham chiếu đầu phiên chiều, và lại hồi phục tăng nhẹ, đóng cửa tăng 5.5 điểm
- Nhóm chứng khoán tăng mạnh, trong đó VND tăng trần
- Nhóm ngân hàng cũng tăng trên diện rộng, dù mức độ tăng thấp hơn nhóm chứng khoán
- 1 số nhóm khác tăng nhẹ như bất động sản, phân bón, và thép
- Ngược lại, cũng có khá nhiều nhóm giảm điểm như dầu khí, hàng không, bán lẻ, và khu công nghiệp
- Tóm lại, ngoài chứng khoán và ngân hàng tăng tốt nhất, các nhóm ngành còn lại tăng giảm nhẹ với thanh khoản thấp
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 36.5% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

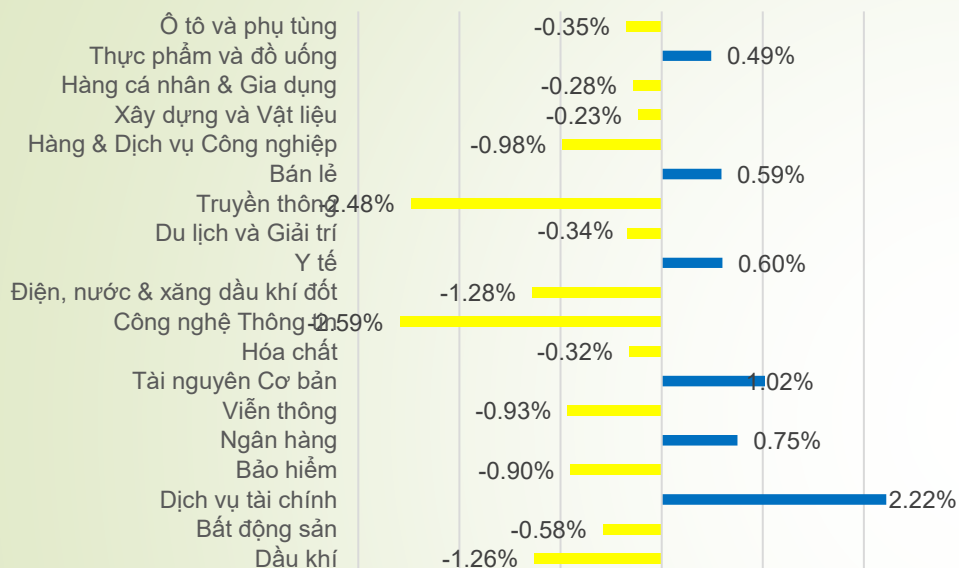


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,682.2	280.0	111.1
(+/-)	1.35	3.35	0.47
(%)	0.08%	1.21%	0.42%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,460	141	88
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	43,181	2,795	960
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(3,432)	59	11
Số mã tăng	172	86	187
Số mã giảm	149	70	117
Số mã giá không đổi	56	74	131

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	34.59	1.42
2	Nguyên vật liệu	18.55	1.64
3	Công nghiệp	14.98	2.19
4	Hàng Tiêu dùng	16.13	2.40
5	Dược phẩm và Y tế	16.13	1.59
6	Dịch vụ Tiêu dùng	21.79	4.40
7	Viễn thông	30.80	5.76
8	Tiện ích Cộng đồng	14.35	1.74
9	Tài chính	21.02	2.15
10	Ngân hàng	11.60	1.85
11	Công nghệ Thông tin	20.11	4.13

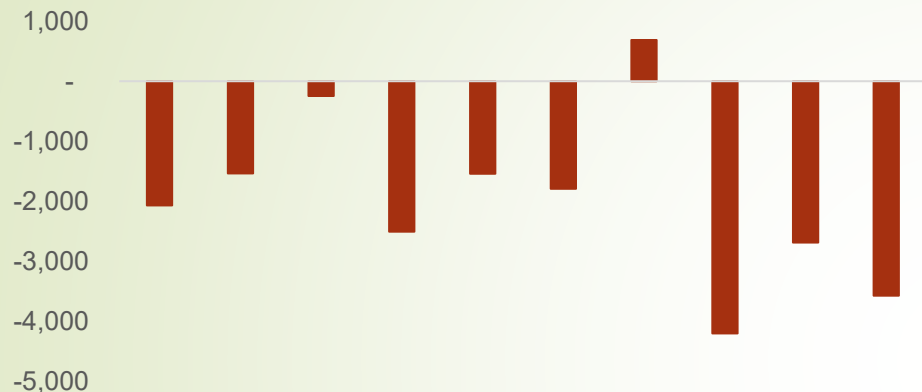
- Hôm nay, đại diện quỹ FTSE đến Việt Nam, và dự kiến kết quả phân loại thị trường sẽ công bố vào tháng 10 sẽ khả quan, đây là lý do nhóm chứng khoán tăng điểm
- Như đã nhận định hôm qua, hôm nay là ngày giao dịch cuối cùng trước kỳ nghỉ lễ kéo dài, do đó, tâm lý của 1 số nhà đầu tư là mong muốn bán chốt lãi cổ phiếu và bên mua cũng không vội mua vào do lo ngại 1 số rủi ro có thể xảy ra trong kỳ nghỉ lễ. Do đó, Vn-Index thường cũng khó tăng mạnh trước kỳ nghỉ lễ cũng là dấu hiệu bình thường
- Áp lực bán hôm nay về cơ bản vẫn còn thấp, ngoại trừ tăng mạnh tại nhóm chứng khoán. Thanh khoản thấp tại vùng đỉnh thường là tín hiệu tích cực, cho thấy áp lực bán không lớn. Đây là điều kiện cần để Vn-Index vượt đỉnh 1,700 điểm trong tháng 9 tới
- Về xu hướng 1 tháng tới, chúng tôi đã nhiều lần khẳng định: Vn-Index đang rất mạnh, bất cứ điều chỉnh nào cũng là cơ hội để mua vào.
- Nhóm ngành ưa thích của chúng tôi là: ngân hàng, chứng khoán, thép, và bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
VPB	2.94%	CRE	2.39%	DSE	6.95%	SBT	2.08%	CTR	1.13%	HPG	1.48%	NT2	0.45%	DCM	1.41%
HDB	2.92%	KDH	1.67%	AGR	6.94%	BAF	1.01%	BMP	0.56%	DHC	0.48%	SHP	0.28%	VFG	0.68%
SHB	2.17%	DXS	1.57%	BCG	6.93%	HAG	0.92%	CTD	0.39%	NKG	0.32%	PGV	0.24%	DPM	0.19%
VIB	2.03%	IJC	1.36%	VND	6.90%	DBC	0.54%	HHV	-0.34%	HSG	0.00%	POW	0.00%	DPR	-0.13%
MBB	2.02%	SJS	1.07%	ORS	6.80%	KDC	0.19%	VCG	-0.59%	ACG	-0.54%	TMP	0.00%	CSV	-0.30%
EIB	1.54%	QCG	0.72%	BSI	4.56%	SAB	0.00%	HTI	-0.67%	PTB	-0.59%	BWE	-0.21%	GVR	-0.51%
STB	1.46%	DIG	0.65%	VCI	4.32%	VCF	0.00%	PC1	-0.74%			VSH	-0.21%	AAA	-0.61%
NAB	0.94%	PDR	0.61%	HCM	3.19%	BHN	0.00%	CII	-2.60%			PGD	-0.40%	PHR	-0.89%
ACB	0.91%	NVL	0.60%	CTS	2.90%	MSN	-0.12%	VGC	-2.71%			PPC	-0.46%	DGC	-1.50%
MSB	0.85%	HDC	0.28%	VDS	2.43%	FMC	-0.40%					REE	-0.61%		
BID	0.82%	VHM	-0.10%	DSC	2.10%	VHC	-1.04%					CHP	-0.61%		
TPB	0.48%	KOS	-0.13%	FTS	1.91%	ASM	-1.08%					TDM	-0.68%		
OCB	0.37%	VPI	-0.35%	TVS	1.54%	VNM	-1.15%					GEG	-1.27%		
LPB	0.33%	DXG	-0.44%	EVF	0.71%	MCM	-1.55%					GAS	-1.69%		
TCB	0.00%	TCH	-0.45%	SSI	0.48%	PAN	-1.93%					HNA	-3.84%		
SSB	-0.47%	HDG	-0.47%	VIX	-1.82%	ANV	-3.04%								
VCB	-0.58%	SZC	-0.71%												
CTG	-0.58%	VRE	-0.98%												
		SIP	-1.34%												
		VIC	-1.38%												
		BCM	-1.47%												
		KBC	-1.61%												
		NLG	-2.38%												

Giao dịch khối ngoại

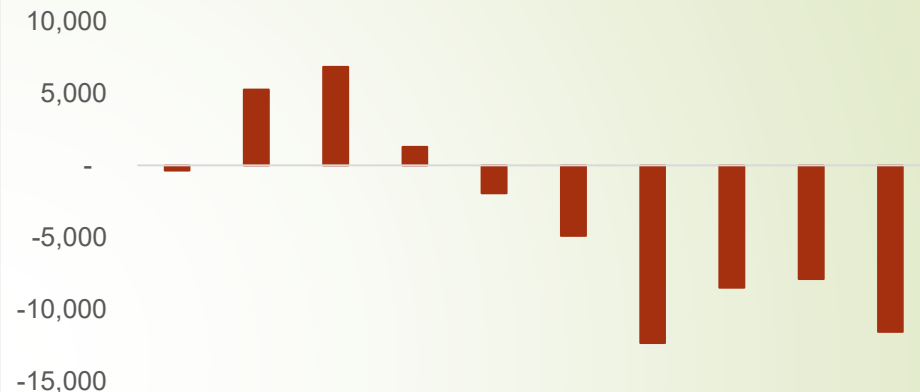
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	GMD	HSX	156.28	27.91	128.38
2	VCI	HSX	127.84	29.04	98.80
3	VCB	HSX	255.18	172.05	83.14
4	SHS	HNX	108.51	30.52	77.98
5	VND	HSX	113.68	61.69	52.00
6	TPB	HSX	105.32	75.28	30.05
7	IJC	HSX	27.92	0.32	27.60
8	BIC	HSX	19.21	1.04	18.17
9	CTD	HSX	24.90	8.00	16.90
10	IDC	HNX	25.65	9.03	16.62
11	DXS	HSX	15.95	1.49	14.46
12	BMP	HSX	23.67	9.97	13.70
13	BID	HSX	28.51	15.11	13.40
14	VSC	HSX	38.01	26.14	11.87
15	BSI	HSX	25.06	14.00	11.06

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	MBB	HSX	38.11	472.79	- 434.68
2	HPG	HSX	163.10	536.91	- 373.81
3	FPT	HSX	64.20	419.99	- 355.78
4	SSI	HSX	72.47	410.53	- 338.06
5	VIX	HSX	33.32	370.87	- 337.55
6	VPB	HSX	48.50	359.10	- 310.60
7	VHM	HSX	94.93	229.13	- 134.20
8	STB	HSX	97.00	228.74	- 131.74
9	SHB	HSX	30.87	145.15	- 114.27
10	DXG	HSX	40.05	148.04	- 107.98
11	NLG	HSX	14.11	119.12	- 105.02
12	GEX	HSX	10.91	98.26	- 87.35
13	CTG	HSX	78.00	162.85	- 84.85
14	KBC	HSX	6.11	86.54	- 80.43
15	BSR	HSX	1.30	79.05	- 77.76

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	67.98	1.16%	1.28%	-8.92%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	64.60	1.27%	1.70%	-9.93%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,417.30	0.57%	2.41%	29.39%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,240	-0.11%	-0.23%	3.72%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,502	-0.11%	-0.07%	3.72%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,720	0.00%	0.53%	3.37%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.42%	-0.52%	-0.36%	-0.62%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.78%	0.01%	0.09%	0.66%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.89%	0.01%	0.10%	0.72%

Đại diện FTSE đến Vietnam Blockchain 2025, dự kiến kết quả phân loại thị trường sẽ công bố vào tháng 10

Khung phân loại thị trường của FTSE minh bạch và nghiêm ngặt, FTSE Russell không chỉ đánh giá thị trường mà còn góp phần định hình chúng. Kết quả phân loại thị trường của FTSE sẽ công bố vào ngày 7/10

Tặng 100,000 đồng/người cho toàn dân ăn Tết Độc lập

Thủ tướng Chính phủ vừa có Công điện số 149/CP-TTg ngày 28/8/2025 về việc tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9...

Ngân hàng ồ ạt tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu, tổng giá trị lên tới 33.000 tỷ

Năm 2025 có thể là cao điểm tăng vốn cổ phần của ngành Ngân hàng, với tổng giá trị dự kiến lên tới 33 nghìn tỷ đồng, vượt các năm trước.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

Thêm một ngân hàng trình kế hoạch tăng vốn điều lệ thêm 35%

ABB vừa công bố tờ trình đại hội đồng cổ đông về phương án tăng mức vốn điều lệ, dự kiến tăng từ 10.350 tỷ đồng lên 13.973 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 35%.



Petrovietnam đề xuất làm tổ hợp hơn 14 tỷ USD ở Cần Thơ

PVN về đề xuất xây dựng Trung tâm Công nghiệp - Năng lượng sinh thái Petrovietnam tại phường Ô Môn, TP Cần Thơ. PVN dự kiến giá trị đầu tư đến năm 2050 là 14,3 tỷ USD với doanh thu tạo ra 5,6 tỷ USD/năm; đồng thời tạo ra khoảng 100.000 việc làm, hình thành các thị trường và chuỗi cung ứng mới.



Sau Vingroup, Masan, IMP, Chaebol Hàn Quốc tiếp tục thoái vốn tại PV OIL

SK Energy vừa công bố đã bán ra 10,8 triệu cổ phiếu OIL, qua đó không còn là cổ đông lớn. Thương vụ diễn ra trong bối cảnh tập đoàn SK Hàn Quốc liên tục thoái vốn tại nhiều doanh nghiệp Việt để tái cơ cấu tài chính, dồn lực cho AI và bán dẫn.

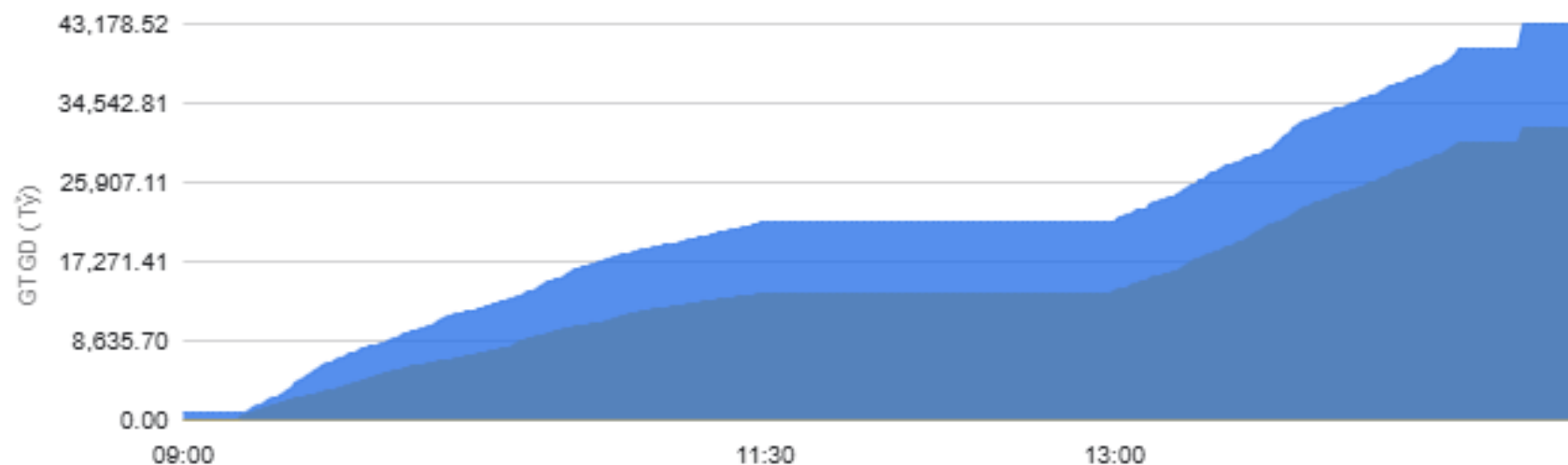
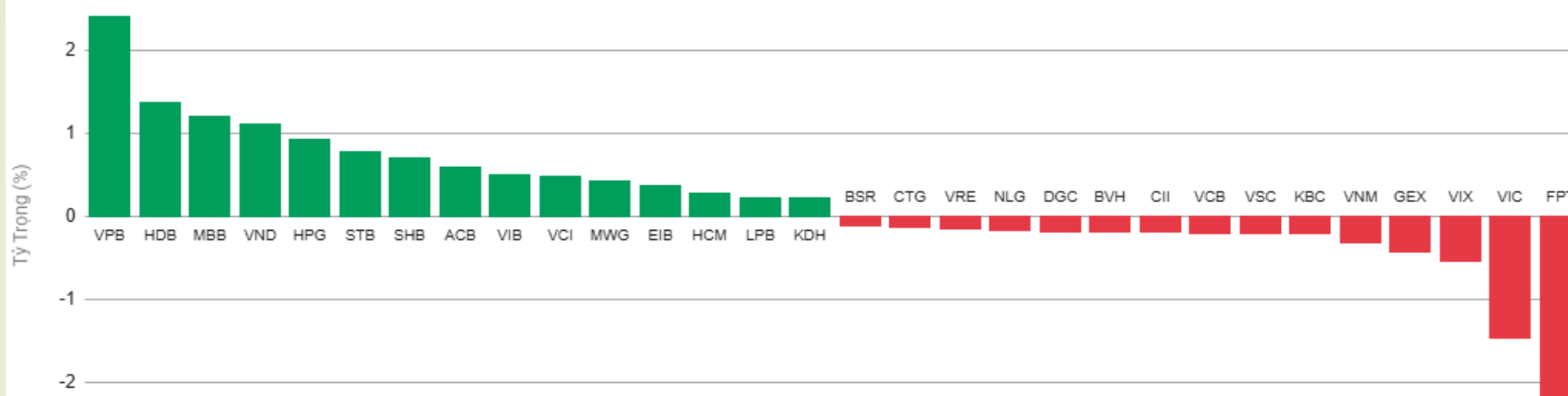
Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
DPM	07/16/2025	07/15/2025	09/03/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
CET	08/06/2025	08/05/2025	09/05/2025	Đại hội đồng cổ đông		
MSB	09/09/2025	09/08/2025	09/08/2025	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
NAV	08/25/2025	08/22/2025	09/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
BIC	09/10/2025	09/09/2025	09/09/2025	Phát hành cổ phiếu	72.30%	
GEE	08/21/2025	08/20/2025	09/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
RAL	08/29/2025	08/28/2025	09/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
HID	08/12/2025	08/11/2025	09/12/2025	Đại hội đồng cổ đông		
SCS	09/03/2025	08/29/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
PAN	08/29/2025	08/28/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
MIG	08/25/2025	08/22/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ILB	08/29/2025	08/28/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.66%	1,466
DBT	09/22/2025	09/19/2025	09/19/2025	Phát hành cổ phiếu	7.00%	
SZL	08/29/2025	08/28/2025	09/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
MBS	08/20/2025	08/19/2025	09/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
GSP	08/14/2025	08/13/2025	09/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
CHP	08/27/2025	08/26/2025	09/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
PSW	09/05/2025	09/04/2025	09/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HTV	09/05/2025	09/04/2025	09/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/8/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	27,300	35,000	-22.0%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	20,900	-13.1%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	33,200	39,600	-16.2%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	27,750	2.7%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	27,800	13.3%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	35,300	33,450	5.5%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	51,300	-24.8%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	68,600	5.7%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	42,850	9.5%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	31,500	27,500	14.5%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	18,350	3.5%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	15,850	4.7%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	43,150	12.4%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	36,500	5.6%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	22,800	-8.8%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	12,950	-7.3%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	39,650	-9.2%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	30,000	30,400	-1.3%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	56,200	17.3%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	104,500	-36.7%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	55,600	-14.6%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	69,100	-12.9%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	35,600	-15.2%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	23,800	30,000	-20.7%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	24,550	-23.8%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	17,950	10.9%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	67,000	23.9%	Link
VCG	29/8/2025	MUA	25,550	30,000	30,000	25,400	18.1%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.